TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-DS	*Bình Long, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 20/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên Đơn: Trần Thị Lệ Q, sinh năm 1966

Trú tại: tổ 7, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Bị Đơn: Đỗ Thị Thúy H, sinh năm 1966;

Trần Đ, sinh năm 1964

Cùng trú tại: tổ 4, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1964

Trú tại: tổ 7, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị Thúy H và ông Trần Đ phải tách thửa đối với diện tích đất 203,5m2 mà bà Trần Thị Lệ Q và ông Nguyễn Văn H1 đang sử dụng ra khỏi thửa đất số 166, tờ bản đồ số 10 tại tổ 7, khu phố PX, phường PT, thị xã BL ra cho bà Q ông H1 để bà Q ông H1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (có sơ đồ vị trí thửa đất kèm theo). Mọi chi phí liên quan đến việc tách thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 203,5m2 này do bà Q, ông H1 chịu.

Căn nhà xây cấp 4 diện tích 53,68m2 do bà Q ông H1 xây dựng trên diện tích đất 203,5m2 là tài sản riêng của Q ông H1, ông Đ bà H không tranh chấp.

Sau khi làm xong thủ tục tách thửa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H1 bà Q thì ông H1 bà Q hỗ trợ cho bà H ông Đ số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về án phí: bà Q ông H1 phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền

tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0003969, quyển số 000080 ngày 08/12/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả các khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX Bình Long;*
- *THADS TX Bình Long;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*